

DANH SÁCH PHÊ DUYỆT TÁI ĐỊNH CƯ (ĐỢT 1)
THUỘC DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀNH ĐAI 4 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Bình An)

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Số tờ cũ	Số tờ mới	Số thửa	Diện tích (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Loại đất thu hồi	Diện tích đất ở thu hồi (m2)	Nhà ở giải tỏa	Đất ở, nhà ở nào khác tại xã Bình An	Di chuyển chỗ ở	Kết quả họp xét của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã Bình An
1	Nguyễn Thị Minh Hiền	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	21	51	19	964.8	915.4	ONT+ CLN	80.0	Giải tỏa hết nhà	Không còn	Phải di chuyển	Giao đất ở tái định cư theo theo khoản 4, Điều 111 Luật Đất đai năm 2024
2	Chè Sập Đất và Vòng Nhật Kiu	ấp Sa Cá (nay là ấp An Bình), xã Bình An, thành phố Đồng Nai	12	42	394	1,251.6	415.7	LUC	0.0	Giải tỏa hết nhà	Không còn	Phải di chuyển	Giao đất ở tái định cư theo theo khoản 5, Điều 111 Luật Đất đai năm 2024
3	Nguyễn Thế Dũng	ấp Sa Cá (nay là ấp An Bình) xã Bình An, thành phố Đồng Nai	13	43	297	698.8	417.4	LUC	0.0	Giải tỏa hết nhà	Không còn	Phải di chuyển	Giao đất ở tái định cư theo theo khoản 5, Điều 111 Luật Đất đai năm 2024
4	Lầu A Lục	ấp Sa Cá (nay là ấp An Bình) xã Bình An, thành phố Đồng Nai	13	43	365	4,306.1	646.1	CLN	0.0	Giải tỏa hết nhà	Không còn	Phải di chuyển	Giao đất ở tái định cư theo theo khoản 5, Điều 111 Luật Đất đai năm 2024
5	Lý Văn Hội và Nguyễn Như Ánh Ngọc	ấp Sa Cá (nay là ấp An Bình) xã Bình An, thành phố Đồng Nai	13	43	463	1,561.8	1,561.8	ONT+ CLN	300.0	Giải tỏa hết nhà	Không còn	Phải di chuyển	Giao đất ở tái định cư theo theo khoản 4, Điều 111 Luật Đất đai năm 2024